

Số: 01a/BC-ND

Thuận Hạnh, ngày 18 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1 năm học 2023-2024

Thực hiện công văn số: 886/PGD&ĐT ngày 27/12/2023 của Phòng giáo dục và đào tạo Đắk Song về việc báo cáo kết quả sơ kết học kỳ 1 năm học 2023-2024. Trường Nguyễn Du báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1 năm học 2023-2024 như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. Việc phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

1. Phát triển quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên.

- Tổng số lớp: 21 lớp

- Tổng số học sinh sau khi kết thúc học kỳ 1: 928 học sinh

- Số học sinh bỏ học so với đầu năm: 02 HS chiếm tỉ lệ 0.2%.

- Đội ngũ: Tổng số CBQL, GV và NV là 43 chỉ tiêu biên chế được giao (không tính HDD68). Trong đó CBQL: 03 người; giáo viên đứng lớp: 35 người; TPTĐ 01 người; nhân viên: 04 người.

Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ I năm học 2022-2023: so với năm 2022-2023 tỉ lệ học sinh bỏ học giảm 01 em, biên chế giáo viên giảm 01 người; 01 giáo viên nghỉ ốm. Cơ sở vật chất chưa có nhiều thay đổi. Việc giảm số lượng giáo viên làm tăng áp lực về số tiết giảng dạy tuy nhiên chưa cân đối ở các bộ môn và so với biên chế lớp học.

2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Kết quả đạt được/so sánh với kế hoạch

Trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1 vào tháng 12 năm 2019.

2.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (ghi rõ những trường không duy trì được trường chuẩn quốc gia)

3. Công tác phổ cập giáo dục (Đối với phòng GDĐT)

3.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ I năm học 2022-2023

3.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Cùng cố phát triển trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú (nếu có).

4.1. Kết quả đạt được/so sánh với học kỳ I năm học 2022-2023

4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

II. Kết quả nâng cao chất lượng giáo dục trung học

1. Kết quả đánh giá rèn luyện/hành kiểm học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt với học kỳ I năm học 2022-2023).

+ Về kết quả rèn luyện:

STT	Số	Kết quả rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Khối 6	273	251	91,9%	22	8,1%	0	0,00%	0	0,00%
Khối 7	239	214	89,5%	25	10,5%	0	0,00%	0	0,00%
Khối 8	194	181	93,3%	13	6,7%	0	0,00%	0	0,00%
Khối 9	222	192	86,5%	30	13,5%	0	0,00%	0	0,00%
Tổng	928	838	90,3%	90	9,7%	0	0,00%	0	0,00%

- Năm học 2023- 2024 là 90,3% so với năm học 2022-2023 tỉ lệ xếp loại hạnh kiểm và rèn luyện tốt là 87,9% tăng so với năm học trước.

2. Kết quả đánh giá học tập/học lực học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi với học kỳ I năm học 2022-2023).

Đối với khối 6,7, 8

STT	Số	Kết quả học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Khối 6	273	27	9,9%	95	34,8%	129	47,3%	22	8,1%
Khối 7	239	17	7,1%	69	28,9%	131	54,8%	22	9,2%
Khối 8	194	11	5,7%	86	44,3%	86	44,3%	11	5,7%
Tổng	706	55	7.79%	250	35.41%	347	49.15%	54	7.65%

Đối với khối 9

STT	Số	Học lực							
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Khối 9	222	26	11,7%	69	31,1%	107	48,2%	20	9,0%
Tổng	222	26	11,7%	69	31,1%	107	48,2%	20	9,0%

đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh chưa thực sự hiệu quả. Phần nhận xét còn mang tính chung chung, chưa đi vào phẩm chất năng lực cụ thể. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương, giáo dục ngoài giờ lên lớp còn do nhiều giáo viên đảm nhận.

- Nguyên nhân: Đổi mới chưa đồng bộ trong học liệu với phương pháp, hình thức tổ chức. Chưa có giáo viên chuyên trách dạy học giáo dục địa phương, giáo dục ngoài giờ lên lớp

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục học kỳ I năm học 2023 - 2024 của trường THCS Nguyễn Du./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Đắk Song;
- Viên chức nhà trường;
- Lưu VT; (T.Hà – HPCM).

HIỆU TRƯỞNG



Trần Xuân Huyền

